

PHILIPPIN VÀ TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG ASEAN

VÕ XUÂN VINH *

Năm 2003 đánh dấu một mốc quan trọng trong lịch sử phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) bằng việc các nước thành viên ASEAN thông qua Tuyên bố hòa hợp Bali II với “Khuôn khổ tiến tới một Cộng đồng ASEAN thống nhất, tự cường, gắn bó và năng động”⁽¹⁾. Theo đó, Cộng đồng ASEAN được thiết lập dựa trên ba trụ cột: Cộng đồng An ninh, Cộng đồng Kinh tế, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

Với tư cách là một trong 5 thành viên sáng lập ASEAN, Phipippines đã có những đóng góp quan trọng đối với tiến trình xây dựng ASEAN. Trong khi Xingapo đề xuất trụ cột Cộng đồng Kinh tế, Indônêxia đề xuất trụ cột Cộng đồng An ninh thì Philippin chính là chủ nhân của sáng kiến về trụ Cộng đồng Văn hoá - Xã hội, tạo thành thể ba chân vững chắc cho Cộng đồng ASEAN. Bài viết này sẽ cập đến những nhận thức của Philippin và chính sách của nước này đối với việc xây dựng Cộng đồng ASEAN, tình hình triển khai cũng như những thuận lợi và thách thức của quá trình này.

1. Lợi ích của Philippin từ ASEAN

An ninh, nhất là vấn đề khủng bố có liên quan đến Hồi giáo đã gắn liền với sự phát triển của Philippin kể từ khi nước này giành được độc lập. Do vậy, giải quyết vấn đề Hồi giáo ở Mindanao là mối quan tâm hàng đầu khi Philippin gia nhập ASEAN. Năm 1973, ngay tại Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN tại Pattaya (Thái Lan), “Phi-Luật-Tân (Philippin) đã trình bày những nỗ lực của họ để giải quyết vấn đề Hồi giáo”⁽²⁾....

Mặc dù Mỹ nổi lại những hỗ trợ cho Philippin kể từ năm 1992 trong việc đào tạo cố vấn để giải quyết vấn đề Hồi giáo, nhưng cho đến nay vấn đề Hồi giáo ở Mindanao vẫn luôn là điểm nóng đối với sự ổn định của quốc gia hải đảo này. Ngoài sự hỗ trợ của Mỹ, Nhật Bản, EU trong các hoạt động chống khủng bố, ASEAN đang mang lại cho Philippin những lợi ích lớn về an ninh. Bên cạnh việc nhận được sự hỗ trợ của các nước thành viên đang phải đối đầu với các vấn đề về khủng bố như Thái Lan, Indônêxia, ASEAN còn trở thành một trụ cột về hợp

* Võ Xuân Vinh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

tác an ninh ở khu vực với Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF). Thứ nữa, các nước ASEAN đã cùng nhau kiểm chế những tranh cãi khu vực và tăng cường hợp tác ở biển Đông. Tuyên bố của các bên về quy tắc ứng xử ở biển Đông là một trong những lợi ích rõ ràng nhất mà ASEAN mang lại cho Philippin.

Lợi ích kinh tế mà ASEAN mang lại cho ASEAN có thể được thấy rõ nhất từ thương mại. Nếu như năm 1993, xuất nhập khẩu của Philippin với các nước ASEAN còn lại mới chỉ ở con số khoảng 2, 7 tỉ USD thì năm 2000, con số này đã tăng lên khoảng 10, 9 tỉ USD, tức tăng tới khoảng 400%, và năm 2004 xuất nhập khẩu của Philippin với ASEAN đã đạt hơn 15 tỉ USD⁽³⁾. Tổng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) từ Philippin sang các nước ASEAN giai đoạn 1995-2004 là 408, 8 triệu USD và nhận FDI trực tiếp từ các nước ASEAN là 1, 3552 tỉ USD, chiếm 11, 2% tổng vốn FDI mà nước này nhận được (12, 125 tỉ USD)⁽⁴⁾.

Mặc dù đã có những thành công trong các chiến lược xóa đói giảm nghèo nhưng Philippin cũng đang phải đối mặt với một loạt các vấn đề như bất bình đẳng giới, khoảng cách thu nhập ngày càng tăng, tỉ lệ thất nghiệp lớn, suy giảm môi trường... Mặc dù có sự giúp đỡ của một số tổ chức quốc tế như WHO, FAO, UNDP và một số nước lớn như Mỹ, Nhật Bản... Philippin vẫn cần có sự hợp tác, giúp đỡ từ các nước ASEAN láng giềng.

Với những lợi ích an ninh, kinh tế, văn hóa xã hội do ASEAN mang lại, Philippin nhìn nhận ASEAN với tư cách là một cơ chế hợp tác có tầm quan trọng trong chính sách ngoại giao của mình. Dưới thời cầm

quyền của Tổng thống Maccapagal Arroyo, Philippin đã chỉ ra 8 hiện thực trong chính sách ngoại giao để thực hiện ba mục tiêu chính: (1) an ninh quốc gia, (2) ngoại giao phát triển và (3) tăng cường lợi ích của người Philippin ở nước ngoài. Trong số tám hiện thực đó, hiện thực thứ hai: "*Các quyết định của ngoại giao Philippin ngày càng phải được đưa ra trong bối cảnh của ASEAN*" thể hiện rõ nhất tầm quan trọng của ASEAN trong chính sách ngoại giao của nước này.

2. Quan điểm của Philippin về xây dựng Cộng đồng ASEAN

Phát biểu của Jose T. Almote tại Lễ kỷ niệm 39 năm ngày thành lập ASEAN và trước ủy ban thường trực ASEAN với tiêu đề "*Xây dựng Cộng đồng ở Đông Nam Á: Mang ASEAN tới gần hơn với người dân*"⁽⁵⁾ đã thể hiện rõ quan điểm của Philippin về một Cộng đồng ASEAN.

2.1. Tại sao phải xây dựng Cộng đồng ASEAN?

Theo Philippin, các vấn đề an ninh và kinh tế là những yếu tố dẫn dắt các nước ASEAN hướng tới một liên minh (union). Trong số các vấn đề an ninh, điều đầu tiên là sự gia tăng của sự mất ổn định nội tại của các nước Đông Nam Á, đó là tình trạng ngày càng tồi tệ của những căng thẳng tôn giáo, văn hóa và sắc tộc, biểu hiện rõ nét nhất ở Nam Thái Lan, Đông Indônêxia và Nam Philippin. Những xung đột này có khả năng lan rộng ra toàn khu vực... Thứ nữa, khu vực này đang trở thành một sân chơi chiến lược trong sự cạnh tranh chính trị lâu dài giữa Mỹ và Trung Quốc. Trong khi Bắc Kinh đang nỗ lực giành lại vị trí trung tâm của họ ở

Đông Á thì Washington cũng cố gắng “kiềm chế” đối thủ đang lên này ở châu Á-Thái Bình Dương.

Sự gia tăng mạnh mẽ trong thương mại Đông Á, sự thất bại của những nỗ lực đa phương đang khuấy động xu hướng tiến tới một Nhóm kinh tế Đông Á (EAEG) của ASEAN 10 + Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc đang làm cho trung tâm lực hút kinh tế Đông Á bật ra khỏi ASEAN và hướng tới các nền kinh tế Đông Bắc Á. Xu hướng kinh tế này cũng buộc ASEAN tìm kiếm một cộng đồng. ASEAN phải hợp nhất nếu hiệp hội này muốn tăng cường sức mạnh cạnh tranh của nó đối với các nước láng giềng mạnh phía bắc.

2.2. Quan điểm của Philippin về xây dựng Cộng đồng ASEAN

Thứ nhất, đây là một cộng đồng với ba thành phần khác nhau. Theo quan điểm của Philippin, trong số ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN, mục tiêu kinh tế là để đạt được sự ổn định toàn diện. Tư tưởng cơ bản của Cộng đồng An ninh ASEAN là an ninh toàn diện, thừa nhận sự phụ thuộc mạnh mẽ của đời sống chính trị, kinh tế và xã hội của Đông Nam Á. Về kinh tế, cần hội nhập những ngành ưu tiên của các nền kinh tế Đông Nam Á. Theo đó, để tiến tới Cộng đồng kinh tế ASEAN, tư tưởng chủ đạo là hội nhập những ngành ưu tiên của nền kinh tế Đông Nam Á để biến ASEAN thành một thị trường đơn nhất và một nền sản xuất được đặc trưng bởi dòng luân chuyển tự do của tư bản, hàng hóa, dịch vụ, đầu tư và lao động có tay nghề.

Thứ hai, Cộng đồng này phải phù hợp với người dân bình thường. Theo

Philippin, Cộng đồng ASEAN không thể được xây dựng mà không có những kiến tạo tương lai phù hợp với lợi ích của người dân ASEAN bình thường. Do vậy, ASEAN nên tổ chức một nỗ lực chung giữa các nước thành viên để mang tầm nhìn và sứ mệnh của tổ chức này đến với người dân Đông Nam Á bình thường...

Thứ ba, cần có các biện pháp thiết thực để đạt được một cộng đồng An ninh ASEAN. Bốn thập kỷ trôi qua đã chứng minh rằng việc thực sự ngồi lại với nhau - vốn có được cảm hứng từ các giá trị xã hội có nguồn gốc từ một nền văn hóa chia sẻ, thúc đẩy sự tham vấn và đồng thuận - là điều làm cho ASEAN có thể bắt đầu xây dựng sự đoàn kết. Điều này có thể giúp ASEAN giải quyết mối quan ngại chung về sự xâm nhập của các cường quốc bên ngoài. Trong hợp tác chính trị, có thể thực hiện liên minh chính trị là mục tiêu cuối cùng bằng việc chuyển Liên minh Nghị viện ASEAN (AIPO) thành một Nghị viện ASEAN chính thức theo mô hình thành công của các nghị viện châu Âu, châu Mỹ Latin và châu Phi.

Thứ tư, cần hội nhập các nền kinh tế Đông Nam Á. Theo đó, hội nhập các nền kinh tế quốc gia sẽ khôi phục được sức hút của Đông Nam Á đối với các nhà đầu tư. Để giải quyết vấn đề giá nhân công cao, các nền kinh tế ASEAN phải tăng năng suất của công nhân và giảm giá thành qua các khâu sản xuất. Để đạt được các mục tiêu này, ASEAN cần cả các cải cách quốc gia và hội nhập khu vực, trong đó cải cách quốc gia là điều khẩn thiết nhất. Về cơ bản, các nước thành viên phải dỡ bỏ các rào cản làm tăng giá cả, làm giảm khả năng cạnh tranh và cản trở đầu tư. Cuối cùng, hội nhập kinh tế nên tạo ra một

đồng tiền chung cũng như một thị trường chung và một nền sản xuất chung.

Thứ năm, cần xây dựng một cộng đồng Văn hóa - Xã hội. Theo Philippin, xây dựng Cộng đồng này hoàn toàn thuộc về mức độ năng động của từng công dân đối với việc tham gia chung vào các hiệp hội tự nguyện, các phương tiện thông tin đại chúng, các hiệp hội chuyên nghiệp, các liên minh thương mại... Đối với ASEAN, mục tiêu đầu tiên của sự phát triển là xóa đói nghèo ở Đông Nam Á. Tăng trưởng kinh tế với sự chia sẻ công bằng bản thân nó có thể trở thành một chất gắn kết của cộng đồng.

Thứ sáu, ASEAN cần các thể chế để đại diện cho lợi ích của toàn thể. ASEAN cần các thể chế không chỉ đại diện cho lợi ích của các nước thành viên riêng lẻ mà còn đại diện cho lợi ích của cả nhóm. Đồng thời, sự đa dạng của Đông Nam Á cần phải tạo nên một nguồn sức mạnh.

3. Tình hình triển khai xây dựng ba cộng đồng ở Philippin

Philippin là một trong số các nước thành viên ASEAN hồ hởi với việc xây dựng một Cộng đồng ASEAN thông qua việc đề xuất các sáng kiến, các chương trình hành động và thực hiện các thỏa thuận và cam kết để xây dựng ba trụ cột, ba cộng đồng.

Xây dựng Cộng đồng An ninh ASEAN (ASC): Chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của chủ nghĩa khủng bố, Philippin là một trong số các thành viên ASEAN háng hái nhất với các sáng kiến chống khủng bố ở khu vực. Bên cạnh việc cùng Malaixia và Indônêxia hoàn thành dự thảo về một thỏa thuận hành động ba bên

về chống khủng bố để đảm bảo an toàn biên giới chung của ba nước, Philippin còn nỗ lực để Tuyên bố của ASEAN về Hoạt động chung chống khủng bố tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 7 tại Brunei Darussalam năm 2001 được thực hiện. Để kích thích hoạt động của Tuyên bố này, Tổng thống Arroyo đã đưa ra kiến nghị làm chủ nhà tổ chức các cuộc tập trận về phản ứng khẩn cấp đối với chủ nghĩa khủng bố. Trong bài phát biểu tại Cuộc họp lần thứ nhất ủy ban thường trực ASEAN tháng 9/2006 chuẩn bị cho Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 12, Ngoại trưởng Philippin Romulo đã nhấn mạnh đến nguy cơ của khủng bố đối với an ninh và ổn định của ASEAN và ông khẳng định rằng Philippin sẽ theo đuổi các nỗ lực nhằm hoàn thiện Hiệp định ASEAN về chống khủng bố.⁽⁶⁾ Nhờ những nỗ lực đó của Philippin và một số quốc gia thành viên ASEAN khác, tháng 1/2007 tại Cebu, Philippin, các nước thành viên ASEAN đã ký *Hiệp định ASEAN về chống khủng bố (ACCT)*.

Bên cạnh vấn đề chống khủng bố, Philippin đã có những bước đi nhằm giải quyết các vấn đề an ninh khác như tội phạm mạng, buôn người, buôn lậu... Thông qua Trung tâm Philippin về tội phạm xuyên quốc gia, Philippin đã phối hợp với Trung tâm Jakarta (Malaixia) về hợp tác thi hành luật, Viện thi hành luật (Thái Lan), Trung tâm khu vực Đông Nam Á về chống khủng bố (Indônêxia) giải quyết các vấn đề buôn bán chất gây nghiện, buôn người, rửa tiền, lừa đảo, tội phạm tin học, buôn lậu và vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Ngày 7/5/2002 Philippin đã cùng Malaixia và Indônêxia ký *"Hiệp định về Trao đổi*

thông tin và Thiết lập thủ tục liên lạc". Hiệp định này là nguyên tắc chỉ đạo cho ba nước hợp tác và phối hợp chặt chẽ trong các vấn đề liên quan.

Ngoài ra, Philippin đã cùng với Việt Nam soạn thảo Tuyên bố về Quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông (DoC), được các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN và Trung Quốc thông qua vào tháng 11/2002. Đây là cơ chế quan trọng đối với việc duy trì hòa bình, ổn định và xây dựng lòng tin trong khu vực.⁽⁷⁾

Xây dựng cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC): Philippin và Indônêxia là hai quốc gia có mức thu nhập bình quân đầu người thấp nhất và là quốc gia có tổng sản phẩm quốc nội nhỏ nhất trong số 6 thành viên phát triển hơn của ASEAN.⁽⁸⁾ Tuy nhiên, để hướng tới một Cộng đồng Kinh tế ASEAN vào năm 2015, Philippin và Indônêxia vẫn chấp nhận thực hiện các lộ trình mở cửa, giảm thuế... với tư cách là thành viên của nhóm các nền kinh tế phát triển hơn.

Philippin là một trong số 6 nước ASEAN ban đầu tham gia lộ trình cắt giảm thuế theo CEPT. Nước này đã đưa 98% sản phẩm trong danh mục các sản phẩm được cắt giảm thuế từ 1/1/2003. Trên khía cạnh hội nhập nhanh, Philippin được phân công phụ trách lĩnh vực điện tử. Thực hiện AFTA-CEPT, chính phủ Philippin đã chấp nhận một mức thuế đồng bộ 5% vào năm 2004 để thực hiện Hiệp định AFTA-CEPT. Theo Hiệp định này, mức thuế đánh vào hầu hết các sản phẩm được giảm xuống còn 0 - 5% vào năm 2002. Đến nay (4/2007), mức thuế thuộc CEPT ở Philippin là 3, 75%.⁽⁹⁾

Philippin đã có những đóng góp nhất

định đối với Sáng kiến hội nhập ASEAN (IAI) bằng việc tham gia một số chương trình/dự án với khoản tài chính bảo đảm cho dù mức đóng góp và số dự án tham gia không đáng kể. Tính từ 1/9/2006, Philippin đã có 2 dự án/chương trình thuộc AIA với khoản tài chính bảo đảm 30.932 USD, chiếm 0, 1% trong tổng số tài chính bảo đảm của ASEAN-6.⁽¹⁰⁾ Với tư cách là một trong 6 nước ASEAN phát triển hơn, Philippin cũng đã có những đóng góp đối với Sáng kiến thu hẹp khoảng cách phát triển ASEAN thông qua các dự án đầu tư vào các nước Campuchia, Lào, Mianma và Việt Nam (CLMV). Tuy nhiên, mức đầu tư của Philippin vào các dự án thuộc sáng kiến này cũng khá khiêm tốn khi so với các nước ASEAN 6 khác, chỉ chiếm 1, 64% tổng giá trị của các sự án mà ASEAN-6 đầu tư vào CLMV.⁽¹¹⁾

Nhằm thuận lợi hóa và đẩy mạnh thương mại, thanh toán nội khối, Philippin đã tham gia tích cực các sáng kiến hợp tác. Ngay từ năm 1998, Philippin đã tham gia *Thỏa thuận về thanh toán song phương* (BPAs), bao gồm các thỏa thuận giữa Philippin - Malaixia, Malaixia - Thái Lan, Malaixia - Indônêxia, Malaixia - Mianma. Những thỏa thuận này nhằm mục tiêu giảm mức phụ thuộc vào đồng đôla Mỹ, thay vào đó là áp dụng các đồng tiền của các nước thành viên ASEAN trong thanh toán song phương. Tháng 4/2006, chính Philippin là nước đầu tiên cùng Thái Lan triển khai thí điểm Mạng thông tin chia sẻ dữ liệu hải quan ASEAN...

Xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (ASCC): Hợp tác trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội của ASEAN ban

đầu thuộc Ủy ban về phát triển xã hội (COSD), một cơ chế được 5 nước thành viên đầu tiên của ASEAN sáng lập. Tại hội nghị lần thứ 8 và 9 của ủy ban này vào các năm 1983, 1984, các lĩnh vực hợp tác bao gồm: Hợp tác dân số ASEAN, phát triển nguồn nhân lực, hợp tác kiểm soát thuốc và chất gây nghiện, chương trình phụ nữ ASEAN, thanh niên ASEAN, sức khỏe và dinh dưỡng ASEAN, các thảm họa tự nhiên, hợp tác lao động. Trong chương trình dân số ASEAN, Philippin phụ trách hai dự án là “*Các mạng lưới thông tin dân số ASEAN*” (POPIN) và “*Hội nhập dân số và phát triển*”. Đồng thời, *Philippin cũng phụ trách Chương trình phát triển nông thôn thông qua tăng cường các hoạt động lao động trong các ngành nông - công nghiệp.*

Với tư cách là chủ nhân của sáng kiến Cộng đồng Văn hóa - Xã hội, Philippin đã đưa ra Kế hoạch phát triển Philippin trung hạn (MTPDP)⁽¹²⁾ giai đoạn 2004 - 2010. Mục tiêu cơ bản của kế hoạch này là chống đói nghèo bằng cách tạo sự thịnh vượng cho đa số người dân Philippin. Đất nước phải mở ra các cơ hội kinh tế, suy trì sự ổn định chính trị - xã hội, và tăng cường quản lý tốt để đảm bảo chất lượng sống tốt hơn cho mọi công dân. Cụ thể:

Về bảo vệ xã hội: MTPDP ủng hộ ASCC trong việc tăng cường các cơ chế trợ cấp xã hội bằng việc “phát triển các công nghệ xã hội, vv..., nâng cấp các phương pháp luận quản lý tình hình, cải thiện quản lý hành chính của các trung tâm và các cơ chế, nhằm đối phó một cách có hiệu quả với các tác động bất lợi của toàn cầu hóa đối với trẻ em và phụ nữ, thanh niên, những người khuyết tật...”.

Về giáo dục, các chiến lược của MTPDP phải phù hợp với Kế hoạch hành động ASCC, đặc biệt là trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận giáo dục mang tính toàn cầu.

Về y tế: (1) Sức khỏe và dinh dưỡng trẻ em sẽ được nhấn mạnh với “Chiến dịch trẻ em thông minh”; (2) Bổ sung vi chất dinh dưỡng; (3) Các chương trình y tế công nhằm hạn chế và ngăn chặn các căn bệnh nặng; (4) Phân phối các loại thuốc; (5) Ngăn chặn cơ bản việc nghiện ma túy.

Về quản lý tác động xã hội của hội nhập kinh tế: (1) Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; (2) Bảo vệ xã hội đối với các lao động có tay nghề.

Về tăng cường sự bền vững của môi trường: Kế hoạch này cũng phù hợp với 10 lĩnh vực ưu tiên thuộc hợp tác ASEAN về môi trường.

Về tăng cường các nền tảng cơ kết khu vực: (1) Kế hoạch thừa nhận nhu cầu tăng cường cơ kết xã hội khu vực; (2) Một tiến trình phát triển mang tính đối đáp về mặt văn hóa cần được theo đuổi.

Tổng thống Arroyo cũng đã tán thành đề xuất của Thái Lan trong việc thiết lập một trung tâm khu vực về cảnh báo sóng thần sớm nhằm hỗ trợ các sáng kiến về thảm họa sóng thần được đưa ra tại Hội nghị đặc biệt các nhà lãnh đạo ASEAN (6/1/2004) sau vụ động đất và sóng thần tại Ấn Độ Dương. Trong phát biểu tại Cuộc họp lần thứ nhất ủy ban thường trực ASEAN tháng 9/2006, Bộ trưởng ngoại giao Romulo đã thông báo việc nước này đang phối hợp với các nước trong khu vực nhằm đưa ra được một Tuyên bố ASEAN về Quyền của lao động di cư. Kết quả là một *Tuyên bố ASEAN về bảo vệ và tăng*

cường quyền của lao động di cư đã được ra đời tại Cebu tháng 1/2007.

4. Những thuận lợi và khó khăn của Philippin đối với xây dựng Cộng đồng ASEAN

Về kinh tế: Với tư cách là một trong 6 nước phát triển hơn của ASEAN, Philippin ít nhiều có điều kiện để chuyển đổi nền kinh tế phù hợp với các bước đi của Cộng đồng kinh tế ASEAN. Ngay từ đầu, Philippin đã tham gia các hợp tác kinh tế, thương mại, tài chính song phương với các nước ASEAN cũng như toàn ASEAN như Hiệp định thanh toán song phương, các lộ trình đầu tiên của CEPT/ AFTA, Mạng thông tin chia sẻ dữ liệu hải quan ASEAN...

Khó khăn của Philippin nằm ở chỗ, mặc dù là một trong 6 nước ASEAN phát triển hơn nhưng Philippin là nước có quy mô của nền kinh tế này chỉ xếp trên Brunei (trong ASEAN 6). Năm 1996, tính theo giá thị trường GDP của Philippin là 82, 840 tỉ USD, con số cho các năm 2000 và 2004 là 74, 837 tỉ USD và 86, 106 tỉ USD, xếp sau cả Xingapo. Theo con số được đưa ra trong *Family Income and Expenditure Survey*, năm 1985, có tới 49, 3% dân số nước này sống ở mức nghèo đói. Những nỗ lực sau đó của Philippin cũng chỉ giảm xuống được các con số 40, 6% (1994) và 36, 8% (1997). Tỷ lệ thất nghiệp của Philippin trong những năm qua đều rất lớn: 1996 (7, 4%), 1997 (7, 9%), 1998 (9, 6%), 1999 (9, 4%), 2000 (10, 1%), 2001 (9, 8%), 2002 (10, 2%), 2003 (10, 2%), 2004 (10, 9%). Số lượng người thất nghiệp ở nước này cũng rất cao, chỉ đứng sau Indônêxia ở khu vực Đông Nam Á: 1996

(2, 195 triệu người), 2000 (3, 133 triệu người), 2004 (3, 996 triệu người).⁽¹³⁾

Bên cạnh đó, những tranh cãi giữa Philippin và một số đối tác ở Đông Nam Á trong việc thực hiện lộ trình CEPT cũng làm cho tiến trình xây dựng Cộng đồng kinh tế gặp khó khăn. Ví dụ, Philippin đã lên tiếng đòi Việt Nam bồi thường cho trường hợp xuất khẩu thép cán nóng của Global Steel sang Việt Nam, hay trường hợp một công ty Kính của Việt Nam xuất hàng sang Philippin không được hưởng chế độ CEPT⁽¹⁴⁾.

Ngoài ra, việc các cơ quan quản lý về đầu tư của Philippin (cũng như Malaixia và Thái Lan) không trực tiếp theo dõi hoặc quản lý các khu công nghiệp, các khu chế xuất, các khu ngoại quan để phục vụ xúc tiến đầu tư đã làm cho việc triển khai khu vực đầu tư ASEAN (AIA) khó khăn.⁽¹⁵⁾

Về chính trị - an ninh: Philippin là một trong những nước sáng lập ra các cơ chế hợp tác khu vực đầu tiên như ASA (Hiệp hội Đông Nam Á), MAPHILINDO, và sau đó họ là một trong năm thành viên sáng lập ra ASEAN. Đây chính là những tiền đề quan trọng, những mầm mống tạo "ý thức khu vực" trong một bộ phận người dân Philippin. Philippin cũng cho thấy họ là một nước có ý thức liên kết khu vực cao khi đưa ra sáng kiến hợp tác giữa ASEAN và Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO).

Thứ nữa, ARF, TAC hay DoC, những cơ chế vốn gắn liền với nền an ninh của Philippin, chính là nền tảng trực tiếp quan trọng đối trên khía cạnh đảm bảo an ninh quốc gia như thừa nhận sự toàn vẹn lãnh thổ, duy trì an ninh khu vực. Quan trọng hơn, Philippin nhận được nhiều sự

ủng hộ của nhiều thành viên ASEAN trong cuộc chiến chống khủng bố và ly khai, đặc biệt là Thái Lan và Indônêxia, những nước đang phải đối mặt với nguy cơ khủng bố và ly khai ngày càng gia tăng.

Tuy nhiên, khó khăn trực tiếp đối với Philippin là chống khủng bố và ly khai Hồi giáo ở Mindanao. Các vụ khủng bố, bất cóc không thuyên giảm mặc dù có sự hỗ trợ của Mỹ. Việc dựa nhiều vào Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố, ở một mức độ nào đó, làm cho Philippin gặp khó khăn trong việc theo đuổi các mục tiêu chung được vạch ra trong Chương trình hành động Cộng đồng An ninh ASEAN.

Về văn hóa - xã hội: Là chủ nhân của sáng kiến Cộng đồng Văn hóa - Xã hội, Philippin đã cho thấy những bước chuẩn bị quan trọng của mình qua Kế hoạch phát triển trung hạn (MTPDP) giai đoạn 2004 - 2010. Đây chính là nền tảng thuận lợi đối với việc triển khai Cộng đồng này ở Philippin. Ngoài ra, Philippin là nước hàng đầu trong khu vực có tỉ lệ cư dân sử dụng tiếng Anh vào loại cao nhất Đông Nam Á, một nhân tố vô cùng thuận lợi đối với tiến trình gia nhập khu vực của đất nước này...

Khó khăn của Philippin trên khía cạnh văn hóa - xã hội có lẽ chính là khắc phục khoảng cách giàu nghèo, giải quyết các vấn đề về môi trường. Theo ước tính của Nhóm các nhà báo Môi trường thế giới, 58% lượng nước ngầm của Philippin bị nhiễm trực khuẩn ruột, nguyên nhân chính gây ra các bệnh tiêu chảy, dịch tả, bệnh lỵ, viêm gan A.⁽¹⁶⁾ Ô nhiễm môi trường ở Philippin do quá trình đô thị hóa cũng ngày càng trở nên nghiêm trọng, gây ra các bệnh về suy hô hấp và nhiều bệnh

khác đối với cư dân, đặc biệt là người già và trẻ em. Khoảng cách giàu nghèo ngày càng lớn. Theo ước tính, ở Philippin 10% số người giàu nhất có thu nhập cao gấp 20 lần so với 10% số người nghèo nhất.⁽¹⁷⁾ Bên cạnh đó, tỉ lệ thất nghiệp và số người thất nghiệp trong những năm gần đây tăng lên cũng là một trở ngại lớn đối với việc “tạo ra sự thịnh vượng cho đa số người dân Philippin” như trong Kế hoạch phát triển Philippin trung hạn giai đoạn 2004-2010.

Kết luận

Chủ nghĩa khủng bố và an ninh biển Đông đã tạo cho Philippin những quan tâm lớn về Cộng đồng An ninh. Mặc dù quy mô nền kinh tế không lớn, bình quân đầu người khá khiêm tốn, tỉ lệ thất nghiệp và số người thất nghiệp lớn, Philippin vẫn quyết tâm đẩy nhanh lộ trình hội nhập kinh tế khu vực thông qua việc thực hiện các lộ trình giảm thuế theo CEPT và AFTA, khu vực đầu tư ASEAN với tư cách là một thành viên của nhóm ASEAN 6.... Philippin cũng đã có những chuẩn bị chi tiết cho việc tiến tới một Cộng đồng Văn hóa - Xã hội thông qua Kế hoạch phát triển trung hạn giai đoạn 2004 - 2010 của riêng mình. Tất cả những nỗ lực đó của Philippin là nhằm hướng tới “một Cộng đồng ASEAN đùm bọc và chia sẻ”./.

CHÚ THÍCH

1. Declaration of ASEAN Concord II (Bali Concord II), <http://www.aseansec.org/15159.htm>
2. Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại Thái Lan

- gửi Ông Tổng trưởng Ngoại giao số 208/CT 71/M, Trích yếu Hội nghị ASEAN cấp Ngoại trưởng kỳ 6 họp tại Pattaya từ 16 đến 18/4/1973, Sài Gòn, tr4.
3. Năm 1993, xuất khẩu nội khối của các nước ASEAN là 21, 1% và nhập khẩu nội khối là 17, 36%, các con số này của năm 2003 lần lượt là 23% và 21%. Có thể tính toán số liệu từ *ASEAN Statistical Yearbook, 2005*, pp 58-61.
 4. Tính toán số liệu từ *ASEAN Statistical Yearbook, 2005*, pp138-139; pp144-145.
 5. Mặc dù Jose T. Almote là cựu cố vấn an ninh quốc gia và Tổng giám đốc ủy ban an ninh quốc gia Philippin dưới thời Tổng thống Fidel V. Ramos từ 1992-1998, nhưng cùng với cựu Tổng thống Ramos (là đại diện của Philippin trong nhóm Các nhân vật kiệt xuất soạn thảo Hiến chương ASEAN), ông là người có ảnh hưởng lớn trong nền chính trị Philippin. Tính quan trọng của bài phát biểu này nằm ở chỗ, nó vẫn được lưu trong trang web của Bộ ngoại giao Philippin với tư cách là quan điểm của Philippin về xây dựng Cộng đồng ASEAN với mã tài liệu SFA-ARG-SP091-06. Xem <http://www.dfa.gov.ph/archive/speech/romulo/2006/ps091.htm>.
 6. Hon. Alberto G. Romulo, *Advancing ASEAN's Vision, Building on a Continuing Legacy*, Opening Remarks on the Occasion of the First Meeting of the 40th ASEAN Standing Committee 7 September 2006, Manila Hotel.
 7. http://www.mofa.gov.vn/en/nr040807104143/nr040807105001/ns050809101951?b_s tart:int=10
 8. Thu nhập bình quân theo đầu người của Philippin năm 1996 là 1.184 USD, năm 2000 là 980 USD và năm 2004 là 1.042 USD. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Philippin năm 1996 là 82, 840 tỉ USD, năm 2004 là 86, 106 tỉ USD. Xem *Asean Statistical Yearbook 2005*, p. 41.
 9. Jenny D. Balboa, Erlinda M. Medalla, and Josef T. Yaf, *Clother Trade and Financial Co-operation in ASEAN, Issues at the Regional and National Level with Focus on the Philippines*, in *ASEAN Economic Bulletin*, Vol. 24, No. 1, April 2007, p. 127.
 10. Dionisius A. Narjoko and Puspa Delima Amri, *The Development Gap Between the ASEAN Member Countries: The Perspective of Indonesia*, *ASEAN Economic Bulletin* Vol. 24, No. 1 (2007), p. 68.
 11. Dionisius A. Narjoko and Puspa Delima Amri, *ibid*, p. 68.
 12. Xem *Medium Term Philippine Development Plan (MTPDP) and the ASEAN Socio-Cultural Community (ASCC) Plan of Action*, 4th SOMDP, 14-15 July 2005, Bali, Indonesia. http://www.bappenas.go.id/index.php?module=FileManager&func=download&path ext=ContentExpress/39/annex9/&view=MTPDP_ASCC.ppt
 13. Asean Secretariat, *ASEAN Statistic Yearbook 2005*, p. 20.
 14. Global Steel xuất thép cán nóng sang Việt Nam phải chịu mức thuế là 7% (mức thuế tối huệ quốc). Global Steel biện hộ đây là lượng thép mà họ sản xuất tại Philippin, đáng ra phải chỉ chịu mức thuế theo lộ trình của CEPT là 0-3%. Tuy nhiên, phía Việt Nam phát hiện ra rằng toàn bộ lượng thép đó được Global Steel nhập từ Ấn Độ.
 15. Đầu tư vào ASEAN tiếp tục tăng mạnh, www.moi.gov.vn.
 16. *Philippine Environment: In Deep Trouble*, 28 March 2005, http://www.fire.uni-freiburg.de/media/2005/news_20050328_phi.htm
 17. Romulo A. Virola, *The FIES of the Rich: Truth or Consequence?* http://www.nscb.gov.ph/headlines/StatsS peak/121205_rav_fies.asp